

## DIỄN NGÔN HỘI THOẠI VÀ ĐỘC THOẠI NỘI TÂM TRONG TRUYỆN NGẮN CHÍ PHEO CỦA NAM CAO

NGUYỄN THỊ THU HẰNG\*

### TÓM TẮT

*Từ lí thuyết phân tích diễn ngôn, chúng tôi tiếp cận truyện ngắn Nam Cao để tìm hiểu rõ hơn về vấn đề này, đồng thời rút ra những đặc điểm từ một góc nhìn khác so với các công trình nghiên cứu trước đây. Bài viết thống kê, phân tích các cuộc hội thoại và độc thoại nội tâm trong truyện ngắn Chí Phèo của Nam Cao; qua đó, chỉ ra một trong những biệt tài sử dụng ngôn ngữ của Nam Cao trong truyện ngắn Chí Phèo là cách bố trí, xây dựng các cuộc đối thoại và độc thoại nội tâm. Nam Cao đã rất ý thức và khéo léo trong việc sử dụng các diễn ngôn đối thoại và độc thoại nội tâm như một phương tiện hữu hiệu để kể, tả và khắc họa tính cách nhân vật.*

**Từ khóa:** Nam Cao, Chí Phèo, hội thoại, độc thoại.

### ABSTRACT

#### *The internal dialogues and monologues discourse in the short story “Chi Pheo” by Nam Cao*

*The theory of discourse analysis is used in this article to approach Nam Cao’s “Chi Pheo” to gain deeper insights and to withdraw some characteristics that are seen from a different viewpoint from those used in previous studies. Dialogues and internal monologues in the short story have been listed and analyzed. Thereby, it has been revealed that one of the special talents of Nam Cao in using language is to locate and construct dialogues and internal monologues. The writer was fully conscious of and very skillful in using the discourse of dialogues and internal monologues as an effective means to tell, describe and portray the personality of the characters.*

**Keywords:** Nam Cao, Chi Pheo, dialogue, monologue.

### 1. Diễn ngôn hội thoại trong truyện ngắn Chí Phèo

Hội thoại là hình thức giao tiếp thường xuyên, phổ biến nhất của ngôn ngữ, đồng thời cũng là cũng là hình thức căn bản của mọi hoạt động ngôn ngữ khác. Do vậy, nó là cơ sở để giải thích các hình thức hành chức khác của ngôn ngữ. Hội thoại thường là cuộc chuyện trò, đối đáp giữa hai nhân vật, dạng phổ biến

nhất của hội thoại là song thoại (dialogue). Tuy nhiên trong thực tế giao tiếp, số lượng người tham gia hội thoại có thể là ba, khi đó ta có tam thoại (trilogue), là bốn hoặc nhiều hơn nữa (đa thoại).

Đơn vị cơ sở của hội thoại là cuộc thoại. Cuộc thoại bao gồm toàn bộ sự tương tác qua lại giữa người nói và người nghe kết hợp với sự luân phiên lượt lời và thay đổi vai trò trong suốt quá trình giao tiếp từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc hội thoại.

\* NCS, Trường Đại học Sư phạm TP HCM

Số cuộc thoại trực tiếp trong truyện ngắn *Chí Phèo* của Nam Cao không nhiều. Với độ dài 32 trang (*Tuyển tập Nam Cao*, Nxb Văn học, 2010, tr.32-62), tác phẩm chỉ gồm 9 cuộc song thoại như sau:

TT cuộc thoại	Nhân vật giao tiếp	Tình huống cuộc thoại	Tổng số lượt lời	Số lượt lời của Chí Phèo
1	Chí Phèo – Bá Kiến	Sau khi đi tù về, Chí Phèo đến nhà Bá Kiến gây sự	5	1
3	Bình Chức – Bá Kiến	Vác dao đến nhà Bá Kiến đòi tiền đã gửi về nhà những năm đi lính	4	
2	Chí Phèo – Mụ hàng rượu	Chí Phèo mua rượu chịu và quậy phá để đạt ý định	4	3
4	Chí Phèo – Bá Kiến	Chí Phèo đến nhà Bá Kiến gây sự xin đi ở tù	7	4
5	Thị Nở – Chí Phèo	Chí Phèo say rượu, gân suốt đêm ngủ ngoài vườn nên bị cảm, Thị Nở đưa hấn vào nhà	3	
6	Những người đi chợ về	Buổi sáng Chí Phèo dậy muộn, hấn tỉnh rượu, lắng nghe âm thanh cuộc sống	5	
7	Chí Phèo – Thị Nở	Chí Phèo bày tỏ tình cảm với Thị Nở	3	3
8	Chí Phèo – Bá Kiến	Chí Phèo đến nhà Bá Kiến đòi lương thiện	8	4
9	Thị Nở – Bà cô	Khi hay tin Chí Phèo chết	2	

Như vậy, với truyện ngắn *Chí Phèo*, tần suất cuộc thoại là 3,55 trang/ cuộc thoại và số lượt lời trung bình của mỗi cuộc thoại là 4,55 lượt lời, một con số không nhiều.

Nhìn chung, các cuộc thoại trong tác phẩm được nhà văn dàn dựng một cách khéo léo. Nam Cao ba lần miêu tả trực tiếp cảnh Chí Phèo đến nhà Bá Kiến để gây sự, ba cuộc thoại giữa Chí Phèo và Bá Kiến không lần nào giống lần nào. Khảo sát các yếu tố: quan hệ liên cá nhân (ở đây là quan hệ quyền thế), vị thế giao tiếp và hoàn cảnh giao tiếp giữa hai nhân vật Chí Phèo – Bá Kiến, chúng tôi lập bảng so sánh như sau:

TT cuộc thoại	Tình huống cuộc thoại	Quan hệ quyền thế (trên/ dưới)		Vị thế giao tiếp (mạnh/ yếu)		Hoàn cảnh giao tiếp (thuận lợi/ không thuận lợi)	
		CP	BK	CP	BK	CP	BK
1	Sau khi đi tù về, Chí Phèo đến nhà Bá Kiến gây sự	-	+	-	+	-	+
2	Chí Phèo đến nhà Bá Kiến gây sự xin đi ở tù	-	+	+	+	-	+
3	Chí Phèo đến nhà Bá Kiến đòi lương thiện	-	+	+	-	+	-

Xét về mặt quan hệ quyền thế, địa vị xã hội của hai nhân vật giao tiếp ở cả ba cuộc thoại là không thay đổi, một bên là tay anh chị liều lĩnh, chuyên nghề rạch mặt ăn vạ, “*một thằng cùng hơn cả thằng cùng*”; một bên là “*chánh tổng, bá hộ tiên chỉ làng Vũ Đại, chánh hội đồng kì hào, huyện hào, Bắc Kì nhân dân đại biểu*”.

Xét về phương diện vị thế giao tiếp, ở cuộc thoại thứ nhất, thế mạnh nghiêng về Bá Kiến. Bởi tuy chủ động đến nhà Bá Kiến rạch mặt ăn vạ, nhưng khi cụ Bá xuất hiện và giải tán đám đông, Chí Phèo lại cảm thấy trợ trọi một mình và “*cái sợ có hữu trong lòng thức dậy, cái sợ xa xôi của ngày xưa*”. Hoàn cảnh giao tiếp không thuận lợi và thái độ “*xử nhữn*” của Bá Kiến khiến Chí Phèo ở vào thế bị động. Số lượt lời ít ỏi của nhân vật (1 lượt lời) nói lên điều đó. Trong cuộc thoại thứ hai, Chí Phèo giữ vai trò chủ động, hắn yêu sách, đòi hỏi và hăm dọa mặc dù bề ngoài tỏ ra lễ độ, chào hỏi, thưa bẩm, xưng hô đúng mực (gọi Bá Kiến bằng cụ và xưng con). Thế chủ động thể hiện ở số lượt lời áp đảo của nhân vật (4/7 lượt lời) trong cuộc thoại.

Ở cuộc thoại cuối cùng giữa Chí

Phèo – Bá Kiến, tuy bối cảnh vẫn diễn ra tại nhà Bá Kiến nhưng hoàn cảnh giao tiếp thuận lợi hơn cho Chí Phèo vì “*cả nhà đi làm đồng vắng, chỉ có mình cụ Bá đang nằm nghỉ trưa*”. Cách xưng hô và lời lẽ của Chí Phèo cho thấy vị thế giao tiếp của nhân vật lúc này ở thế mạnh và chủ động hơn so với Bá Kiến:

..., cụ móc sẵn năm hào (...) để tống nó (Chí Phèo) đi cho chóng. Nhưng móc rồi, cụ cũng phải quát một câu cho nhe người.

- Chí Phèo đẩy hờ? Lè bè vừa thôi chứ, tôi không phải là cái kho.

Rồi ném bẹt năm hào xuống đất, cụ bảo hắn:

- Cầm lấy mà cút đi cho rảnh. Rồi làm mà ăn chứ cứ bảo người ta mãi thế à?

Hắn trợn mắt chỉ tay vào mặt cụ:

- Tao không đến đây xin năm hào.

Thấy hắn toan làm dữ, cụ đành dụ giọng:

- Thôi cầm lấy vậy, tôi không còn hơn.

Hắn vênh cái mặt lên, rất là kiêu ngạo:

- Tao đã bảo là tao không đòi tiền.

- Giỏi! Hôm nay mới thấy anh

*không đòi tiền. Thế thì anh cần gì?*

*Hắn đồng dục:*

*- Tao muốn làm người lương thiện!*

*Bá Kiến cười ha ha:*

*- Ở tưởng gì! Tôi chỉ cần anh lương thiện cho thiên hạ nhờ.*

*Hắn lắc đầu:*

*- Không được! Ai cho tao lương thiện? Làm thế nào cho mất được những vết mảnh chai trên mặt này? Tao không thể là người lương thiện nữa. Biết không! Chỉ còn một cách... biết không! Chỉ còn một cách là... cái này! Biết không!*

Chí Phèo xưng “tao” với cụ Bá và nói trống không, lời lẽ quát nạt, cao giọng. Đối lại, Bá Kiến đã phải “dịu giọng”. Số lượt lời đối đáp của hai nhân vật ngang bằng nhau, mỗi bên gồm bốn lượt lời.

Ba cuộc thoại giữa Chí Phèo – Bá Kiến đều diễn ra tại nhà Bá Kiến, đều do Chí Phèo chủ động đến gây sự nhưng không lặp lại nhau, số lượt lời của mỗi cuộc thoại không nhiều tiết (ít nhất là 5 và nhiều nhất là 8 lượt lời). Tài dựng đối thoại của Nam Cao còn thể hiện ở những cuộc thoại có sự tương tác giữa người nói và người nghe, nhưng không có sự luân phiên lượt lời giữa hai nhân vật giao tiếp. Trong truyện ngắn *Chí Phèo* có hai cuộc thoại trực tiếp như thế.

Đó là cuộc thoại giữa Thị Nở và Chí Phèo diễn ra tại khu vườn chuối gần với ngữ cảnh Chí Phèo say rượu, suốt đêm ngủ ngoài trời, gần sáng, hắn bị cảm lạnh và ói mửa dữ dội.

*Thị Nở xích lại. Đặt bàn tay lên ngực hắn... thị hỏi hắn:*

*- Vừa thổ hả?*

*Mắt hắn đảo lên nhìn thị, nhìn một thoáng rồi lại đờ ra ngay.*

*- Đi vào nhà nhé?*

*Hắn làm như gặt đầu. Nhưng cái đầu không động đậy, chỉ có cái mí mắt là nhích thôi.*

*- Thì đứng lên.*

*Nhưng hắn đứng lên làm sao được. Thị quàng tay vào nách hắn, đỡ cho hắn gương ngời. Rồi thị kéo hắn đứng lên. Hắn đu vào cổ thị, hai người lao đảo đi về lều.*

Trong cuộc đối thoại này, chỉ có ba lượt lời của Thị Nở. Chí Phèo không nói câu nào (vì mệt rũ người, không cất nổi tiếng) nhưng vẫn đáp lại câu hỏi và đề nghị của Thị Nở bằng bằng thái độ, cử chỉ của mình. Tương tự là cuộc chuyện trò, tâm tình giữa Chí Phèo và Thị Nở tại nhà Chí Phèo, sau đêm họ gặp gỡ nhau tại khu vườn chuối:

*...Hắn bần khoản nhìn Thị Nở, như thăm dò. Thị vẫn im lặng, cười tin cẩn, hắn thấy tự nhiên nhẹ người. Hắn bảo thị:*

*- Giá cứ thế này mãi thì thích nhỉ?*

*Thị không đáp, nhưng cái mũi của thị như càn bạnh ra. Hắn thấy thế cũng không có gì là xấu. Bằng một cái giọng nói và một vẻ mặt rất phong tình theo ý hắn, hắn bảo thị:*

*- Hay mình sang đây ở với tớ một nhà cho vui.*

*Thị lờm lờm. Một người thật xấu khi yêu cũng lờm. Hắn thích chí khanh khách cười. Lúc tỉnh táo hắn cười nghe thật hiền. Thị Nở lấy làm bằng lòng lắm. Bây giờ thì mấy bát cháo ý chừng đã ngấm. Hắn thấy lòng rất vui. Hắn bẹo*

*Thị Nở một cái làm thị nẩy hẳn người lên. Và hẳn cười, hẳn lại bảo:*

*- Đẳng ấy còn nhớ gì hôm qua không?*

*Thị phát khẽ hẳn một cái, làm vẻ không ưa đùa...*

Đây là cuộc song thoại có người nói, người nghe, nhưng không có sự luân phiên lượt lời. Tuy chỉ có Chí Phèo cất tiếng nhưng giữa hai nhân vật giao tiếp vẫn có sự tương tác, hô ứng với nhau. Trong ngữ huống này, trước lời tỏ tình và đề nghị bộc tuệch của Chí Phèo, nhà văn đã khéo léo để cho Thị Nở - cô gái quá lứa lỡ thì - trả lời bằng thái độ e lệ, cử chỉ lườm nguýt, phát yêu. Ở đây, ngòi bút của nhà văn đã theo sát logic của hiện thực và chứng tỏ sự già dặn, sắc sảo khi dựng đối thoại chỉ gồm một phía.

Ngôn ngữ đối thoại của các nhân vật trong thiên truyện là khẩu ngữ đời sống sinh động, gọi hình. Nam Cao đã đặt vào cửa miệng Bá Kiến các từ, ngữ “*bừa*” (*Anh bừa lấm*), *lè bè* (*Lè bè vừa thôi chứ, ...*), “*cút đi cho rảnh*”, các ẩn dụ “*không phải là cái kho*”, “*ba hôm là tan hết*”,... một cách hết sức tự nhiên, phản ánh đúng giọng điệu bề trên của cụ tiên chỉ làng Vũ Đại “*khét tiếng đến cả trong hàng huyện*”.

Với Chí Phèo, tuy là nhân vật trung tâm của thiên truyện, nhưng số lượt lời trực tiếp của nhân vật từ đầu đến cuối tác phẩm chỉ có 15 lượt (không tính một lượt lời kêu làng). Ngôn ngữ đối thoại của Chí Phèo phản chiếu tính cách lưu manh, côn đồ của hắn. Hãy nghe lại giọng điệu, lí lẽ đôi co của Chí Phèo với mụ hàng rượu:

*- Cái giống nhà mày không ưa nhé!*

*Ông mua chứ ông có xin nhà mày đâu! Mày tưởng ông quýt hử? Mày thử hỏi cả làng xem ông có quýt của đũa nào bao giờ không? Ông không thiếu tiền! Ông còn gửi đặng cụ Bá. Chiều nay ông đi lấy về ông trả.*

Là người đi mua chịu rượu, thế nhưng cách xưng hô của Chí Phèo với người bán lại cao ngạo, xéch mé (gọi mụ hàng rượu là “*nhà mày*” và xưng “*ông*”). Hẳn quát nạt và hăm dọa (*Cái giống nhà mày không ưa nhé! Ông mua chứ ông có xin nhà mày đâu!*), phách lối và khoác lác (*Ông không thiếu tiền!*). Chẳng những thế, Chí Phèo còn lớn tiếng rêu rao ý định sẽ đến nhà Bá Kiến - người giàu có và thế lực nhất làng, ai cũng phải kiêng nể - để gây sự. (*Ông còn gửi đặng cụ Bá. Chiều nay ông đi lấy về ông trả.*)

Nhân vật nào, lời lẽ đó. Bằng ngôn ngữ cửa miệng của nhân vật, Nam Cao đã hé mở cho người đọc một phần bản chất và cá tính của nhân vật.

## **2. Diễn ngôn độc thoại nội tâm trong truyện ngắn Chí Phèo**

Độc thoại nội tâm là lời của nhân vật nói với chính mình được thể hiện qua những lời tự nhủ, nói thầm hoặc qua dòng suy nghĩ của nhân vật. Độc thoại nội tâm cũng có thể là lời kể của tác giả nhưng phải mang ý thức và tâm trạng nhân vật.

Trong truyện ngắn *Chí Phèo* của Nam Cao, độc thoại nội tâm xuất hiện dày đặc. Rất nhiều trường đoạn, tác giả kể chuyện bằng chính giọng điệu của nhân vật, diễn ngôn trần thuật của người kể chuyện và diễn ngôn nhân vật hòa quyện vào nhau đôi khi rất khó phân biệt.

Mở đầu truyện ngắn *Chí Phèo* là một đoạn văn trần thuật miêu tả cảnh Chí Phèo say rượu, ngật ngưỡng đi trên đường làng: *“Hắn vừa đi vừa chửi. Bao giờ cũng thế, cứ rượu xong là hắn chửi... Nhưng mà biết đũa nào đã để ra Chí Phèo? Có trời mà biết! Hắn không biết, cả làng Vũ Đại cũng không ai biết”*. Trong đoạn văn liền mạch này, có hai diễn ngôn của nhân vật Chí Phèo xen vào giữa diễn ngôn trần thuật của người kể chuyện: *“Tức thật! Ô! Thế này thì tức thật! Tức chết đi được mất!”* và *“Mẹ kiếp! Thế thì có phí rượu không?”*. Hai diễn ngôn của nhân vật hòa quyện trong mạch kể của câu chuyện. Nam Cao hết sức khéo léo khi chuyển từ diễn ngôn người kể sang diễn ngôn nhân vật và ngược lại.

Thông qua các diễn ngôn độc thoại nội tâm của Chí Phèo, nhà văn bộc lộ dòng suy nghĩ của nhân vật. Việc nên hay không nên, vào hay không vào nhà Bá Kiến được Chí Phèo suy tính, cân nhắc. Thoạt đầu Chí Phèo nghĩ: *“Cái thằng Bá Kiến này, già đời đục khoét, còn đón cái nước gì mà chịu lép như trâu thế? Thôi đại gì mà vào miệng cọp”*. Suy đi nghĩ lại hắn quyết định. *“Thôi cứ vào! Vào thì vào, cần quái gì. Muốn đập đầu thì vào ngay giữa nhà nó mà đập đầu còn hơn ở ngoài”*. Tính cách Chí Phèo cũng được hé lộ qua các diễn ngôn độc thoại nội tâm của nhân vật vì đây là suy nghĩ bên trong, biểu hiện con người thật của Chí. Không chỉ liều mạng, sẵn sàng rạch mặt, đâm chém, Chí Phèo còn rất ngông nghênh, coi thường tất cả mọi người. Trong thâm tâm, Chí Phèo thấy mình là một anh

hùng, trong làng không ai sánh bằng: *“Anh hùng làng này có thằng nào bằng ta!”*, vì chỉ có anh dám đối đầu với Đội Tảo, người mà cụ Bá phải kiêng dè. Nam Cao cũng đã mượn diễn ngôn nội tâm của nhân vật Thị Nở để hé mở cho người đọc thấy một góc khác trong tính cách “con quý dữ làng Vũ Đại”. Đó là bản chất thuần lương của người nông dân vẫn ẩn sâu trong con người hắn. Tiếp xúc, gần gũi với Chí Phèo, Thị Nở đã nhận ra điều ấy. Chúng kiến cái chết dữ dội của Chí Phèo, Thị Nở đã nghĩ thầm: *“Sao có lúc nó hiền như đất”*.

Với nhân vật Bá Kiến cũng thế, những toan tính, lo ngại của Bá Kiến trong việc đối phó với Chí Phèo được thể hiện qua những câu hỏi nhân vật tự đặt ra với chính mình: *“Ngay cái thằng Chí Phèo này đến đây sinh sự biết đâu lại không có thằng nào ỷ đến?... Bỏ tù nó thì dễ rồi, nhưng bỏ tù nó cũng có ngày nó ra được, liệu lúc ấy nó có để mình yên không chứ? Diễn ngôn độc thoại nội tâm giúp nhà văn nhập sâu vào dòng suy nghĩ của nhân vật, những thủ đoạn thâm độc của Bá Kiến, một con cáo già trong việc đục khoét, bóc lột nông dân được bộc lộ sinh động: “Không có những thằng đầu bò thì lấy ai mà trị những thằng đầu bò... Những thằng ấy chính là những thằng được việc. Khi cần đến, chỉ cho nó dăm hào uống rượu, là có thể tác hại bất cứ anh nào không nghe mình... Có chúng nó sinh chuyện thì mới có dịp mà ăn, nếu không thì giữa đám dân hiền lành và yên phận này, khéo lắm chỉ bóp nặn được vào vụ thuế. Thuế một năm có một lần, nếu chỉ trông vào đấy thì bán cha đi cũng*

không đủ để bù vào chỗ ba, bốn nghìn bạc chạy chọt để tranh triển đồng”.

Kể về nhân vật này, rất nhiều đoạn diễn ngôn trần thuật của người kể hòa quyện với diễn ngôn độc thoại nội tâm của nhân vật. Chúng ta thử khảo sát đoạn văn sau:

(1) Cả nhà đi làm đồng vắng, chỉ có mình cụ Bá đang nằm nghỉ trưa. (2) Nghe tiếng hấn (Chí Phèo), cụ thấy sao bực mình quá! (3) Chính thật thì cụ cũng đang bực mình. (4) Bởi vì cụ thấy đầu hơi

nhức. (5) Cụ đang muốn có một bàn tay man mát xoa cái đầu. (6) Cũng có lẽ, cụ chỉ muốn bà Tư đừng đi lâu quá thế. (7) Đi lâu thế, không biết rằng đi đâu? (8) Sao bà ấy còn trẻ quá! (9) Gần bốn mươi rồi mà trông còn phây phây. (10) Còn phây phây quá đi nữa! (11) Cụ năm nay đã ngoài sáu mươi. (12) Già yếu quá, nghĩ mà chua xót...

Xác định chủ thể diễn ngôn của các câu trong đoạn văn trên, ta lập được bảng sau:

Diễn ngôn người kể chuyện	Diễn ngôn nhân vật	Diễn ngôn người kể - nhân vật
Câu 1 - 6	Câu 8 - 10	Câu 7
Câu 11	Câu 12	

Trong đoạn văn trên có sự chuyển hóa qua lại giữa diễn ngôn trần thuật của người kể chuyện và diễn ngôn của nhân vật Bá Kiến. Riêng câu 7 (Đi lâu thế, không biết rằng đi đâu?) vừa là diễn ngôn nhân vật, vừa là diễn ngôn của người kể. Biệt tài kể chuyện của Nam Cao là đã kiến tạo sự phối giọng này một cách tự nhiên, hòa quyện.

Nhà văn không chỉ kể bằng giọng điệu của tuyến nhân vật chính (Chí Phèo - Bá Kiến) từ đầu đến cuối thiên truyện, mà còn để cho các nhân vật phụ xuất hiện trong các đoạn văn trần thuật. Cách suy nghĩ, thái độ của các bà vợ của Bá Kiến, Lý Cường và Thị Nở đã được Nam Cao thể hiện qua các diễn ngôn độc thoại nội tâm của nhân vật:

Nhân vật	Tình huống	Diễn ngôn độc thoại nội tâm
Các bà vợ của Bá Kiến	Chí Phèo đến nhà Bá Kiến gây sự	- Mặc phải cái thắt liềm lĩnh quá, nó lại say rượu, tay nó lại lăm lăm cầm một cái vỏ chai, mà nhà lúc ấy toàn đàn bà cả... Thôi thì cứ đóng cái cổng cho thật chặt, rồi mặc thầy cha nó, nó có chửi thì tai liền miệng đấy, chửi rồi lại nghe - Không khéo nó có ý gieo vạ cho ông cụ phen này...
Lý Cường	Chí Phèo chửi bới, tạt rạch mặt ăn vạ	Hừ! Ngờ là gì, chẳng hóa ra nằm ăn vạ

Thị Nở	- Sau khi trút giận Thị Nở bỏ ra về, Chí Phèo gọi lại - Khi nghe tin Chí Phèo chết	- Ai mà thêm lại! Còn muốn lời thôi cái gì?  - Sao có lúc nó hiền như đất - Nói đại, nếu mình chưa, bây giờ hấn chết rồi, thì làm ăn thế nào
--------	--	---

Như vậy, bên cạnh diễn ngôn của người kể chuyện, Nam Cao đã sử dụng diễn ngôn độc thoại nội tâm của nhân vật như là một phương tiện để trần thuật. Cách trần thuật này một mặt tạo nên cách kể phức điệu, đa giọng, tạo sức cuốn hút đối với người đọc; mặt khác giúp nhà văn nhập sâu vào dòng suy nghĩ của nhân vật, bộc lộ mọi góc ngách của tâm hồn con người, qua đó góp phần làm nổi rõ tính cách nhân vật.

Tóm lại, một trong những yếu tố cho thấy biệt tài sử dụng ngôn ngữ của Nam Cao trong truyện ngắn Chí Phèo là việc việc bố trí, xây dựng các cuộc đối thoại và độc thoại nội tâm. Nhà văn đã rất có ý thức và hết sức khéo léo, chắc tay trong việc sử dụng các diễn ngôn đối thoại và độc thoại nội tâm như một phương tiện hữu hiệu để kể, tả và khắc họa tính cách nhân vật.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Diệp Quang Ban (2009), *Giao tiếp diễn ngôn và cấu tạo của văn bản*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Đỗ Hữu Châu (2003), *Cơ sở ngữ dụng học*, tập I, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
3. Nguyễn Hòa (2003), *Phân tích diễn ngôn: Một số vấn đề lí luận và phương pháp*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
4. Đỗ Thị Kim Liên (1999), *Ngữ nghĩa lời hội thoại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
5. Phạm Thị Thu Trang (2008), *Biểu hiện của quan hệ quyền thế trong các diễn ngôn hội thoại* (Khảo sát trên tư liệu một số truyện ngắn hiện đại), Luận văn Thạc sĩ Ngôn ngữ học, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Nam Cao (2010), *Tuyển tập Nam Cao*, Nxb Văn học, Hà Nội.
7. Roland Barthes (2004), “Nhập môn phân tích cấu trúc truyện kể - Sự đồng đánh của phương pháp”, Nxb Văn hóa Thông tin, *Tạp chí Văn hóa – nghệ thuật*, Tôn Quang Cường dịch.
8. Cook J., (1995), *Discourse, Ideology and Literature* (Encyclopedia of Language and Linguistics), Oxford University Press.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 15-10-2013; ngày phản biện đánh giá: 29-10-2013;  
ngày chấp nhận đăng: 20-11-2013)